



CHÍNH PHỦ

Số: 99/BC-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2021

| | |
|----------------------------------|--|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ | |
| DẾN | Giờ: S..... Ngày: 24/3/21 |

QUỐC HỘI
Khóa XIV, Kỳ họp thứ 11

BÁO CÁO
CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2016 - 2021 CỦA CHÍNH PHỦ

BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ
do Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc trình bày

BÁO CÁO
CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2016 - 2021 CỦA CHÍNH PHỦ
*(Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc trình bày
tại Phiên khai mạc Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khoá XIV)*

Thưa Quốc hội,

Thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

Thưa các đồng chí lão thành cách mạng và các vị khách quý,

Thưa đồng chí, đồng bào,

Trong suốt nhiệm kỳ vừa qua, *con tàu Việt Nam* đã phải vượt qua hải trình dồn dập bão tố của biết bao khó khăn, thách thức lớn hơn, vượt xa hơn so với những dự tính ban đầu nhiệm kỳ. Đặc biệt, từ đầu năm 2020, đại dịch Covid-19 đã áp đến tàn phá nặng nề nền kinh tế thế giới và các quốc gia. Trong khi đó, cạnh tranh địa chiến lược giữa các nước, đối tác lớn ngày càng gay gắt. Cạnh tranh thương mại và rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng. Khoa học công nghệ phát triển rất nhanh cùng với chuyển động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tác động sâu rộng đến kinh tế và nhịp sống của các quốc gia.

Ở trong nước, kế thừa thành tựu 35 năm đổi mới, thế và lực của đất nước ta ngày càng lớn mạnh. Từ quyết định của Đổi mới năm 1986 đến sự nỗ lực bền bỉ không ngừng nghỉ của những thập niên sau đó đã đưa nước ta thoát nghèo; từ kém phát triển, trở thành nước đang phát triển và hiện nay Việt Nam có tên trong Nhóm 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất¹. Những quyết sách của chúng ta hôm nay sẽ nối tiếp tạo nền tảng để tiến lên thực hiện khát vọng xây dựng quốc gia Việt Nam hùng cường, thịnh vượng vào giữa thế kỷ 21.

Thưa Quốc hội,

Như câu tục ngữ “lửa thử vàng, gian nan thử sức”, trong 5 năm qua chúng ta đã đoàn kết cùng nhau khắc phục nhiều hạn chế, bất cập nội tại và đổi mới với nhiều khó khăn, thách thức. Thiên tai, nhân tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu gây thiệt hại rất nặng nề, nhất là sự cố ô nhiễm môi trường ở ven biển miền Trung năm 2016, dịch tả lợn châu Phi năm 2019, hạn hán, xâm nhập mặn ở Tây Nguyên, đồng bằng sông Cửu Long, bão lũ lịch sử ở miền Trung; đặc biệt là đại dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 đến nay đã tác động mạnh đến mọi mặt đời sống xã hội; sản xuất kinh doanh đình trệ; hàng triệu lao động thiếu, mất việc làm, giảm sâu thu nhập; hoạt động văn hóa, xã hội và đời sống bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Trong bối cảnh đó, kế thừa những thành quả to lớn và kinh nghiệm quý trong quản lý, chỉ đạo điều hành từ các nhiệm kỳ trước, bám sát các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và tình hình thực tiễn, với phương châm “*Chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động quyết liệt, phục vụ Nhân dân*”, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện quyết liệt,

đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên tất cả các lĩnh vực. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp. Chủ trọng xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo đột phá phát triển, huy động và giải phóng mọi nguồn lực, nỗ lực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong ngắn hạn và trung hạn, vừa tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững trong dài hạn.

Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, chúng ta đã "chống dịch như chống giặc", quyết tâm thực hiện "mục tiêu kép": vừa phòng chống dịch hiệu quả vừa tập trung phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống nhân dân. Thành công trong phòng chống đại dịch Covid-19 thời gian qua của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta là yếu tố có ý nghĩa quyết định, tạo môi trường thuận lợi cho ổn định và phát triển đất nước; đồng thời cũng là minh chứng cho sự nỗ lực vượt khó, tinh thần đoàn kết, ý chí vươn lên của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, góp phần củng cố niềm tin, tạo sự phấn khởi trong toàn xã hội² và được cộng đồng quốc tế đánh giá cao.

Một trong những điểm nổi bật của công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành vừa qua là Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành chủ động, tích cực đổi mới, cải cách mạnh mẽ và quyết liệt hành động; chấp hành nghiêm sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của Quốc hội; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn theo Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm hệ thống hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương hoạt động thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể kết hợp với đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu Chính phủ và từng thành viên trong giải quyết các công việc chung thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Kịp thời ban hành và thực hiện hiệu quả Chương trình công tác trên cơ sở thể chế hóa các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội; cụ thể hóa Chương trình hành động của cả nhiệm kỳ và yêu cầu quản lý, điều hành trên các lĩnh vực, phù hợp với tình hình thực tiễn đất nước³. Với tinh thần bám sát thực tiễn, giai đoạn 2016 - 2020, Lãnh đạo Chính phủ đã thực hiện 570 chuyến công tác “lên rừng, xuống biển” làm việc với địa phương, cơ quan, đơn vị cơ sở, chỉ đạo cụ thể, kịp thời tháo gỡ nhiều vấn đề quan trọng, cấp bách.

Thưa Quốc hội,

Theo chương trình Kỳ họp, Chính phủ đã gửi đến các vị Đại biểu Quốc hội Báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2020 và Báo cáo công tác nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Chính phủ. Sau đây, thay mặt Chính phủ, tôi xin trân trọng báo cáo Quốc hội và đồng bào, cử tri cả nước những nội dung chủ yếu trong công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ trên một số lĩnh vực.

I. Thực hiện các đột phá chiến lược là ưu tiên cao trong chỉ đạo điều hành.

1. Đột phá quan trọng, mở đường là đột phá về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN. Điểm mới trong triển khai xây dựng, hoàn thiện pháp luật phải quy định ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện gắn với tổ chức thi hành hiệu quả. Ngoài thảo luận tại các phiên họp thường kỳ, Chính phủ đã có thêm 7 phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật. Thực hiện đổi mới tư duy, Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh do Chính phủ đề xuất đã tập trung vào các ưu tiên và tập trung nguồn lực cho thực hiện, tháo gỡ các ách tắc, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, hội nhập của hệ thống pháp luật. Chất lượng văn bản hướng dẫn được nâng lên; đến nay chỉ còn 12 văn bản nợ đọng, thấp nhất trong nhiều nhiệm kỳ. Chính phủ đã thành lập Tổ công tác để rà soát chồng chéo, mâu thuẫn trong các văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo Quốc hội.

2. Đột phá về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là tấn công vào “điểm nghẽn” kéo dài, Chính phủ luôn nỗ lực tháo gỡ bằng nhiều biện pháp, với đầu tư nâng cao chất lượng nhân lực, giải quyết việc làm cho gần 8 triệu lao động, coi con người là trung tâm của sáng tạo. Chỉ số Đổi mới Sáng tạo Toàn cầu (GII) của Việt Nam gần đây liên tục tăng cao, dẫn đầu Nhóm quốc gia có thu nhập trung bình thấp (năm 2020 xếp thứ 42/131). Chỉ số phát triển con người (HDI)⁴ có sự tăng tiến mạnh mẽ (về giáo dục, y tế, phụ nữ,...)

3. Đột phá về kết cấu hạ tầng đồng bộ mang tính “dẫn dắt” cho thu hút đầu tư, phát triển của các ngành, lĩnh vực, nâng cao chất lượng tăng trưởng. Nhiều công trình hạ tầng được hoàn thành, đưa vào sử dụng, tạo thêm năng lực, sức cạnh tranh và diện mạo mới cho đất nước. Đầu tư mới 654 km đường bộ cao tốc Bắc - Nam, các tuyến cao tốc kết nối các vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Hoàn thành và đưa vào sử dụng nhiều tuyến đường kết nối liên vùng, liên tỉnh như cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, cầu Cao Lãnh, Vành Công... Đầu tư xây dựng mới, mở rộng hệ thống sân bay, đặc biệt 3 sân bay: Long Thành, Nội Bài, Tân Sơn Nhất. Tập trung nâng cao năng lực hệ thống cảng biển, logistics, hạ tầng công nghiệp, viễn thông, mạng 5G...

II. Chính phủ kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo điều hành. Tập trung chỉ đạo theo dõi sát tình hình, nhận diện thời cơ, thách thức, chủ động xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế và đề ra các đổi mới, giải pháp kịp thời, phù hợp. Điều hành các chính sách vĩ mô đồng bộ, chủ động, linh hoạt; phối hợp hài hòa giữa các chính sách tiền tệ, tài khóa, thương mại, đầu tư và các chính sách khác. Nhờ đó, kinh tế vĩ mô ổn định vững chắc hơn, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm; lạm phát được kiểm soát⁵. Thị trường tiền tệ, tín dụng, ngoại tệ và tỷ giá ổn định, dự trữ ngoại hối đạt kỷ lục gần 100 tỷ USD. Tập trung tín dụng cho sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên, tăng cường phòng chống “tín dụng đen”. Thúc đẩy phát triển thị trường chứng khoán, thị trường vốn, tài chính vi mô.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - NSNN gắn với triển khai kế hoạch tài chính quốc gia 5 năm; cơ cấu chi ngân sách chuyên biến tích cực, tăng tỷ trọng chi cho đầu tư phát triển⁶. Bội chi NSNN bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt 3,45%⁷. Nợ công giảm từ khoảng 64,5% GDP vào đầu nhiệm kỳ xuống còn 55,3% GDP và được cơ cấu lại bền vững, an toàn hơn, chuyển dần từ vay nước ngoài sang vay trong nước với kỳ hạn dài hơn và chi phí thấp hơn. Đồng thời, thu hút mạnh đầu tư trong và ngoài nước, phát triển mạnh kinh tế tư nhân.

Có thể tự tin cho rằng, nhờ có được tích lũy thu nhập cũng như những cải thiện đáng kể về không gian tài khóa, nhất là trong 4 năm tăng trưởng cao 2016 - 2019, chính là “của để dành” góp phần quan trọng giúp nền kinh tế và người dân chúng ta vượt qua khó khăn vừa qua của dịch Covid-19. Theo nhiều tổ chức xếp hạng tín dụng quốc tế, xếp hạng của Việt Nam ngày càng được nâng lên, mới đây ngày 18 tháng 3 năm 2021, tổ chức Moody's đã nâng triển vọng tín nhiệm của Việt Nam lên mức “tích cực”, cho thấy nền tảng vĩ mô của Việt Nam là khá chắc chắn và tiếp tục được cải thiện ngay cả trong dịch Covid-19.

Trong bối cảnh thị trường thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, nhất là do dịch Covid-19, chúng ta đã vừa phát triển thị trường 100 triệu dân vừa thúc đẩy xuất khẩu thông qua các FTA thế hệ mới để đa dạng hóa, không để quá phụ thuộc vào một thị trường⁸. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu tăng 1,7 lần, từ 328 tỷ USD năm 2015 lên 517 tỷ USD năm 2019 và đạt 545 tỷ USD năm 2020 với 5 năm liên tục có thặng dư thương mại ngày càng tăng.

Trong nhiệm kỳ qua và trong bối cảnh đại dịch Covid-19, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kịp thời chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm an sinh và trật tự an toàn xã hội⁹, phục hồi kinh tế trong điều kiện “bình thường mới”. GDP năm 2020 tăng 2,91%, Việt Nam là nước duy nhất có tăng trưởng dương trong 6 nền kinh tế lớn tại Đông Nam Á. Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016 - 2019 đạt 6,8%; bình quân 2016 - 2020 đạt 5,99%, cao hơn 5,91% của giai đoạn 2011 - 2015, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao nhất khu vực và thế giới.

Năm 2020, quy mô GDP tăng khoảng 1,4 lần so với 2015, đạt trên 340 tỷ USD. Trong 5 năm qua chúng ta đã cùng nhau tạo ra tổng số khoảng 1.300 tỷ USD giá trị tăng thêm (GDP) và năm 2020 đã vượt lên trở thành nền kinh tế có quy mô lớn thứ 4 trong ASEAN¹⁰, đứng thứ 37 thế giới¹¹. Phát biểu trước Quốc hội thời điểm đầu nhiệm kỳ, Tôi đã nêu: *Việt Nam đứng thứ 14 trên thế giới về dân số nhưng quy mô nền kinh tế chỉ đứng thứ 48*. Nhưng rất tự hào là đến nay xếp hạng của nước ta đã tăng 11 bậc (vượt qua 11 quốc gia) đứng thứ 37 thế giới. Dù con đường đi lên còn đầy khó khăn, thử thách, nhưng chúng ta hoàn toàn tin tưởng không lâu nữa Việt Nam sẽ bước sang ngưỡng thu nhập trung bình cao và gia nhập Nhóm nước phát triển có thu nhập cao vào 2045.

III. Kinh tế Việt Nam đang phục hồi và để tiếp đà tăng tốc, vượt lên trong khu vực, đòi hỏi phải cơ cấu lại nền kinh tế năng động hơn, hiệu quả hơn trong từng lĩnh vực, ngành, doanh nghiệp gắn với vận hành hiệu quả các nguồn lực tín dụng, tài khóa, đầu tư công... đồng thời mở ra không gian phát triển kinh tế biển.

- Chính phủ tập trung chỉ đạo thực hiện các trọng tâm về **cơ cấu lại** đầu tư công, các tổ chức tín dụng¹² và doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Khu vực DNNN, đặc biệt là tại các tập đoàn, doanh nghiệp Nhà nước đã có sự chuyển biến tích cực về minh bạch, năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động, những doanh nghiệp, dự án thua lỗ lớn, kéo dài được đẩy mạnh tái cơ cấu, trong đó nhiều dự án hoạt động trở lại, giảm lỗ, ổn định và tiến tới có lãi; đã có 3 Dự án được đưa ra khỏi danh sách 12 Dự án yếu kém phải xử lý. Việc tái cơ cấu DNNN đã tạo cơ hội cho các thành phần kinh tế, nhất là khu vực tư nhân tham gia.

Hiện có khoảng 14.000 hợp tác xã đang hoạt động theo Luật Hợp tác xã, đồng thời tái cơ cấu hoạt động gắn với thị trường, hiệu quả. Thực hiện Nghị quyết của Trung ương¹³ về phát triển kinh tế tư nhân, Chính phủ khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hình thành và phát triển các tập đoàn kinh tế tư nhân quy mô lớn, phát triển mạnh trên nhiều lĩnh vực¹⁴. Nhiệm kỳ này đã thu hút 175 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài FDI, vốn thực hiện đạt hơn 60%, đang cơ cấu lại việc lựa chọn, nâng cao chất lượng hợp tác đầu tư FDI¹⁵.

- Cơ cấu giữa các ngành kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực, đúng hướng. Năng suất sản xuất tăng, mức đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) bình quân ước đạt 45,7%, vượt mục tiêu đặt ra (30 - 35%). Tỷ trọng **công nghiệp** trong GDP tăng lên gần 39% năm 2020 đạt mục tiêu đề ra. Công nghiệp từng bước chuyển sang ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỉ trọng ngày càng cao. Giảm dần phụ thuộc vào khai thác tài nguyên, lao động đơn giản. Năng lực cạnh tranh toàn cầu của ngành công nghiệp từ vị trí 58 năm 2015 vươn lên thứ 42 vào năm 2019¹⁶. Xây dựng nền **nông nghiệp** phát triển toàn diện theo hướng hiện đại ứng dụng công nghệ cao, hiệu quả cao và “thuận thiên” thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh lương thực trong mọi tình huống, khẳng định vai trò là “trụ đỡ” của nền kinh tế, cả trong bối cảnh dịch Covid-19. Triển khai Nghị quyết 120 năm 2017 của Chính phủ khai thành công về tổ chức sản xuất, chuyển đổi cơ cấu phát triển bền vững và phát triển hạ tầng quan trọng tại ĐBSCL. **Các ngành dịch vụ** có tiềm năng, lợi thế công nghệ cao như công nghệ thông tin, truyền thông, vận tải, logistics,... phát triển nhanh Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số¹⁷. Các sản phẩm số do doanh nghiệp Việt Nam sáng tạo, sản xuất - “*Make in Viet Nam*” - đang mạnh mẽ vươn ra toàn cầu. Du lịch trước đại dịch đã có sự tăng trưởng rất nhanh, đóng góp khoảng 10% vào GDP.

- Chương trình mục tiêu quốc gia **xây dựng nông thôn mới** 2016 - 2020 về đích sớm trước gần 2 năm¹⁸. Tốc độ đô thị hóa tăng nhanh ở các đô thị lớn, theo hướng đô thị xanh, thông minh. **Kinh tế biển** có bước phát triển bứt phá mở ra không gian phát triển mới theo Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến 2030, tầm nhìn 2045 đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển gắn với bảo đảm quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền.

IV. Phát triển giáo dục, văn hóa xã hội là phát huy sức mạnh “nội sinh” của quốc gia. Khi kinh tế càng phát triển thì chúng ta càng chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân và chính sự năng động sáng tạo của người dân, doanh nghiệp là nguồn nội lực bền vững cho phát triển, đó phải chăng là *vòng xoay thăng tiến của thịnh vượng*, đúng với tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng XIII về *dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát và dân thụ hưởng*.

Chính phủ đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể để vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật, phát triển KTXH. Thực hiện chính sách dân tộc, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua Đề án Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Chính phủ đã chú trọng thực hiện tốt chính sách đối với người có công; bảo đảm an sinh xã hội; kịp thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do dịch Covid-19, thiên tai, bão lũ¹⁹. Triển khai giảm nghèo bền vững hiệu quả, tỷ lệ hộ nghèo giảm liên tục²⁰ còn 2,75% năm 2020, đạt chỉ tiêu Quốc hội giao.

Chúng ta đã có nhiều đổi mới trong đào tạo, nâng cao năng lực y tế, phát triển y tế dự phòng, mạng lưới y tế, nhất là trong phòng, chống dịch Covid-19 và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong khám chữa bệnh, quản trị bệnh viện; đồng thời đạt kết quả tốt về tỷ lệ bảo hiểm y tế, tăng lên gần 91% năm 2020.

Chính phủ coi **phòng, chống dịch Covid-19** là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng; đề ra các giải pháp kịp thời, kiên quyết, sớm hơn, cao hơn mức khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới; với phương châm ‘4 tại chỗ’ và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, được người dân đồng tình ủng hộ. Chúng ta đã sản xuất thành công máy thở, bộ Kit xét nghiệm Covid-19 và đang đẩy nhanh nghiên cứu, sản xuất vắc xin trong nước và nhập khẩu. Kiên quyết không chủ quan, tập trung thực hiện phương châm “5K+vắc xin” trong phòng chống dịch Covid-19.

Giáo dục có sự tiến bộ ở tất cả các cấp học, đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với thị trường lao động. Các giá trị văn hóa dân tộc được củng cố và phát huy, đang ngày càng trở thành nguồn lực quan trọng cho phát triển đất nước. Giải quyết hài hòa các vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng, các chính sách người cao tuổi, trẻ em, thanh thiếu niên, gia đình, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ²¹. Thể dục, thể thao có nhiều thành tích, nhất là thể thao thành tích cao²². Công tác thi đua khen thưởng được chú trọng thực hiện kịp thời để động viên, nêu gương người tốt việc tốt, khuyến khích các điển hình tiên tiến.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả **công tác thông tin, truyền thông** theo Chiến lược thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030²³, đã góp phần tạo đồng thuận xã hội, tăng cường niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước, nhất là trong phòng, chống Covid-19, ngăn chặn tin giả, sai sự thật...

V. Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu đang trở thành những chuẩn mực toàn cầu và tại mỗi quốc gia. Chúng ta không thể xuất khẩu đồ gỗ nếu sử dụng gỗ do chặt phá rừng, không thể bán thủy sản nếu là đánh bắt bất hợp pháp, không khai báo...

Thực hiện chủ trương “không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế”; “kiên quyết đóng cửa rừng tự nhiên”. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất²⁴. Chính phủ đã chỉ đạo khắc phục cơ bản sự cố môi trường tại 4 tỉnh ven biển miền Trung. Từ đầu năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã đề xuất sáng kiến trồng mới 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 với thông điệp “Vì một Việt Nam xanh”. Theo Chỉ số SDI 2020 của Liên hợp quốc về phát triển bền vững, Việt Nam xếp thứ 49/166, tăng 39 bậc so với 2016. Chủ động ứng phó với thiên tai, bão lũ, biến đổi khí hậu với phương châm “4 tại chỗ”, quy hoạch, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu, hạn, mặn...

VI. Cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, đẩy mạnh phòng chống tham nhũng là nhiệm vụ thường xuyên của Chính phủ nhằm giúp cho “cỗ máy hành chính” hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn và là tiền đề cho nâng cao sức cạnh tranh quốc gia trong hội nhập quốc tế. Chính phủ đã cắt giảm, đơn giản hóa 63% điều kiện kinh doanh, 68% danh mục hàng hóa chuyên ngành, thực hiện “cơ chế một cửa”, “một cửa liên thông” giải quyết nhanh thủ tục²⁵, giảm tiêu cực.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã triển khai và thực hiện hiệu quả Nghị quyết phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025. Các nền tảng Chính phủ điện tử²⁶ được tập trung phát triển, tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia gắn với Cổng Dịch vụ công quốc gia đã tích hợp trên 2.800 dịch vụ trực tuyến của các bộ, ngành và địa phương. Triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến 2025, định hướng 2030 với mục tiêu Việt Nam vào Top 50 về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và hình thành các doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu được triển khai bài bản, kịp thời.

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tích cực chỉ đạo triển khai đồng bộ các kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng²⁷. Xử lý nhiều vụ việc, thu hồi số lượng lớn tiền và tài sản; thành lập Tổ công tác đặc biệt để giải quyết dứt điểm nhiều khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài. Chỉ đạo phòng tránh và xử lý hiệu quả các tranh chấp quốc tế, giảm thiệt hại cho Nhà nước, cải thiện hình ảnh môi trường đầu tư của Việt Nam.

VII. Bảo vệ trật tự xã hội, cuộc sống bình yên của mọi người dân, giữ vững chủ quyền lãnh thổ quốc gia, sự toàn vẹn mỗi “tấc đất” biên cương, mỗi “dặm biển” khơi xa của Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng, trách nhiệm cao cả được Chính phủ ưu tiên chỉ đạo các lực lượng vũ trang trong thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia và các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về quốc phòng, an ninh.

Trong bối cảnh quốc tế mới, luôn chú trọng tăng cường tiềm lực, sức mạnh của các lực lượng vũ trang, bao gồm cả trên không gian mạng; nâng cao khả năng phối hợp, hiệp đồng giữa quân đội với công an; cảnh giác, chủ động bảo vệ tổ quốc “từ xa”, “từ sớm”; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá; kiên quyết trấn áp tội phạm²⁸; tai nạn giao thông liên tục giảm sâu cả 3 tiêu chí; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện quan trọng của đất nước.

VIII. Chúng ta đã được tín nhiệm **quốc tế** rất cao, 192/193 quốc gia thành viên bầu vào Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021, đó thực sự là niềm tự hào của hai tiếng “Việt Nam”. Cùng với việc luôn coi trọng quan hệ với các nước láng giềng thân thiết, Trung Quốc, Lào, Campuchia, chúng ta đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược và đối tác toàn diện với 30 nước, bao gồm các nước ASEAN, các cường quốc G-7, 17/20 thành viên G-20. Nâng tầm vị thế đối ngoại đa phương, chúng ta đã đảm nhiệm thành công chủ nhà APEC 2017, ASEAN 2020, AIPA 41; Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên lần thứ 2... nhất là Năm Chủ tịch ASEAN 2020 với nhiều phức tạp đối ngoại nhưng đã vận động thông qua được 84 văn kiện, đạt số lượng kỷ lục. Các kết quả này càng khẳng định thêm tiếng nói, uy tín của Việt Nam, từ một thành viên nghiêm túc tuân thủ, nay tiến lên tham gia định hình, kiến tạo các cơ chế hợp tác mới.

Thực hiện Chiến lược **hội nhập quốc tế** đến 2020, tầm nhìn 2030²⁹, trong nhiệm kỳ qua, chúng ta đã ký 5 Hiệp định Thương mại tự do quy mô lớn, tiêu chuẩn cao với gần 50 quốc gia, nền kinh tế lớn trên toàn cầu³⁰, mở ra các thị trường rộng lớn, đa dạng cho phát triển nhanh và vượt lên trong khu vực.

Dưới sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ đã triển khai đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp chính trị, ngoại giao, pháp lý, truyền thông nhằm kiên trì, kiên quyết bảo vệ **chủ quyền biển đảo** bằng các biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, UNCLOS 1982; đã ký hoàn thành phân giới cắm mốc 84% biên giới với Campuchia. Hoạt động ngoại giao văn hoá, thông tin đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân được triển khai tích cực, dù trong diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

Chính phủ đã thực hiện tốt nhiệm vụ báo cáo **trình Chủ tịch nước** các điều ước, thỏa thuận quốc tế, văn bản quan trọng liên quan đến quốc phòng, an ninh, luật pháp và khen thưởng bậc cao theo quy định.

Thưa Quốc hội,

IX. Có thể khái quát thành tựu nhiệm kỳ qua trong 5 cân đối hài hòa lớn:

Thứ nhất, đó là sự hài hòa giữa mở cửa, đổi mới, thúc đẩy phát triển KTXH với việc củng cố, nâng cao vai trò lãnh đạo, uy tín của Đảng, giám sát của Quốc hội, hợp tác của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tổ chức xã hội. Nói cách khác, đây là hài hòa *giữa ổn định và đổi mới, phát triển* dưới sự lãnh đạo của Đảng; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng XHCN; quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội.

Thứ hai, hài hòa giữa *phát triển kinh tế nhanh với đảm bảo sự tiến bộ xã hội, bảo vệ môi trường*. Chúng ta thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bình quân 6,5% trong 30 năm Đổi mới và là 6,8% trong 2016 - 2019; người dân thuộc các thành phần khác nhau đều được hưởng thành quả phát triển tương xứng với nỗ lực đóng góp; các địa phương đều có cơ hội và không để địa phương nào bị tụt lại, mất cơ hội phát triển. Nhờ đó đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

được nâng cao, niềm tin của người dân vào Đảng, Nhà nước được củng cố và tăng cường. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh vì lợi nhuận nhưng không được xả thải gây ô nhiễm môi trường, phá hoại môi trường tự nhiên, đó là chuẩn mực của Liên hợp quốc về phát triển bền vững và là xu thế văn minh toàn cầu.

Thứ ba, hài hòa, cân đối giữa nội lực với ngoại lực, giữa khu vực kinh tế trong nước với khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, giữa nội thương với ngoại thương, giữa xây dựng nền kinh tế *độc lập tự chủ với mở cửa và hội nhập quốc tế*. Trong đó kinh tế trong nước là quyết định, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế Việt Nam.

Thứ tư, hài hòa cân đối *giữa những ưu tiên ngắn hạn với những mục tiêu dài hạn*. Chúng ta tập trung thúc đẩy chính sách phát triển hàng năm gắn với thực hiện mục tiêu 5 năm, tầm nhìn 10 năm và lâu hơn nữa đến năm 2045. Cùng với các mục tiêu ngắn hạn như tăng trưởng, việc làm và lạm phát thì các vấn đề dài hạn như hoàn thiện thể chế, phát triển nguồn nhân lực, giảm nghèo bền vững, phát triển về văn hóa xã hội... đều được quan tâm đúng mực. Chưa bao giờ Chính phủ chạy theo mục tiêu ngắn hạn, kém bền vững mà bỏ qua mục tiêu dài hạn nhất quán xuyên suốt hay ngược lại.

Thứ năm, hài hòa trong cân đối các nguồn lực tài chính quốc gia, cán cân ngân sách, nợ công, cán cân tài khoản vãng lai, cán cân thanh toán quốc tế, dự trữ ngoại hối, bảo đảm nguồn nhân lực và nhiều cân đối vĩ mô khác. Có thể nói chưa bao giờ kể từ khi Đổi mới, những cân đối lớn về kinh tế này của chúng ta được bảo đảm ngày càng vững chắc như vậy.

Thưa Quốc hội,

1. Trong nhiệm kỳ qua, mặc dù đã có nhiều nỗ lực và đạt nhiều kết quả tích cực được ghi nhận, nhưng Chính phủ tự “soi lại mình” và thẳng thắn nhận thấy vẫn còn **một số tồn tại, hạn chế cần tập trung khắc phục**.

- *Thứ nhất*, về xây dựng và thực thi pháp luật. Tình trạng đè nghị điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; xin bổ sung, xin lùi, xin rút dự án luật³¹ vẫn chưa được khắc phục triệt để. Chất lượng một số hồ sơ dự án, dự thảo văn bản pháp luật chưa đạt yêu cầu. Việc triển khai thi hành pháp luật có lúc có nơi còn chậm³². Một số vướng mắc chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời³³...

- *Thứ hai*, thực hiện kế hoạch KTXH 5 năm, do dịch Covid-19, vẫn còn 02/12 chỉ tiêu chưa đạt; việc thực hiện 03 trọng tâm cơ cấu lại nền kinh tế chưa như kỳ vọng; việc sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước chưa đạt mục tiêu, một số chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa đi vào cuộc sống.

- *Thứ ba*, công tác quy hoạch, hạ tầng, quản lý đất đai, đô thị ở một số nơi còn bị buông lỏng. Chất lượng công tác lập, phê duyệt quy hoạch còn nhiều lúng túng, hạn chế, quy hoạch nguồn nước chưa làm tốt. Tiến độ thực hiện một số dự án trọng điểm quốc gia còn chậm. Phát triển kinh tế vùng để tạo tác động liên kết, lan tỏa phát triển chưa thực sự tương xứng với tiềm năng. Tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề còn chậm được xử lý...

- *Thứ tư*, Bộ máy hành chính nhà nước chưa thực sự tinh gọn, hiệu quả. Việc đổi mới lề lối làm việc, kỷ cương, kỷ luật, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa đồng đều, vẫn còn tình trạng dùn đầy, né tránh. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số bộ, ngành, địa phương chưa được quan tâm đúng mức, chưa gắn với việc tiếp, đối thoại giải quyết với công dân.

- *Thứ năm*, trật tự xã hội, tình trạng thông tin xấu độc trên mạng xã hội, internet, thuê bao ảo, lừa đảo, tin nhắn rác chưa được xử lý triệt để. Một số địa bàn còn tiềm ẩn điểm nóng, phức tạp về an ninh trật tự, tội phạm hình sự, ma tuý. Tình hình trật tự an toàn giao thông còn diễn biến phức tạp.

2. Những hạn chế tồn tại nêu trên là do nhiều nguyên nhân:

- Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực diễn biến nhanh, phức tạp, nhiều vấn đề mới phát sinh mà chúng ta chưa có kinh nghiệm xử lý. Đại dịch Covid-19 bùng phát gây tác hại nặng nề vượt ra ngoài dự tính của mọi quốc gia. Biến đổi khí hậu, thiên tai khắc nghiệt vượt quá các dự phòng, tính toán thông thường của chúng ta.

- Tuy nhiên *nguyên nhân chủ quan* vẫn là chủ yếu, trong đó yếu tố quyết định chính là “con người”, vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thiếu quyết liệt, thiếu tinh thần trách nhiệm, trình độ hạn chế, ngại “va chạm”; công tác phối hợp xử lý công việc giữa các bộ, ngành, địa phương có lúc còn thiếu chặt chẽ...

3. Dù đối mặt với rất nhiều khó khăn, nhưng Chính phủ đã coi đó là thách thức phải dám nghĩ, chấp nhận, dân thân vượt qua rủi ro để quyết làm, biến thách thức thành cơ hội cho phát triển. Thực tiễn và thành quả đạt được giúp chúng ta tự tin vững bước tiến lên, trong đó có **5 bài học kinh nghiệm** lớn:

Kinh nghiệm hàng đầu là quán triệt *sự lãnh đạo của Đảng* để thể chế hóa thành các chủ trương, đường lối phù hợp; chấp hành sự giám sát của Quốc hội; kịp thời báo cáo Quốc hội và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong việc ban hành chính sách, pháp luật làm cơ sở cho Chính phủ điều hành kinh tế, xã hội, xử lý những vấn đề mới do thực tiễn đặt ra³⁴.

Hai là, thực hiện chức năng *kiến tạo phát triển*, phải sâu sát lắng nghe từ thực tiễn sôi động, nhận diện đúng tình hình, trọng tâm, bản chất sự việc để có quyết sách phù hợp; chủ động rà soát, tháo gỡ những điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực cho phát triển; đổi mới, sáng tạo, linh hoạt và quyết liệt trong quản lý, điều hành, hài hòa giữa mục tiêu trước mắt và mục tiêu trung, dài hạn.

Ba là, phát huy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết, khơi dậy khát vọng quốc gia hùng cường và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân cả nước.

Bốn là, tích cực đổi mới phương thức làm việc, thực sự *lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm phục vụ*; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước gắn với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công khai, minh bạch hoạt động công vụ; đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, kịp thời biểu dương khen thưởng sự tận tụy cống hiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và xử lý nghiêm các vi phạm.

Năm là, xác định rõ các động lực tăng trưởng, phát huy tiềm năng, thế mạnh từng ngành, từng địa phương; thúc đẩy liên kết vùng; phát huy tiềm năng trí tuệ, sức sáng tạo mạnh mẽ của con người Việt Nam trong phát triển nền kinh tế số; kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng nhanh và phát triển bền vững, giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội và bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo đảm quốc phòng an ninh và đẩy mạnh công tác đối ngoại.

Thưa Quốc hội,

Nhìn lại nhiệm kỳ vừa qua, đặc biệt là năm 2020 với muôn vàn khó khăn, nhiều thử thách chưa từng có, Chính phủ đã nỗ lực làm hết sức mình để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, luôn sát sao thực tiễn, nhận diện đúng tình hình, tranh thủ thời cơ; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp trên tất cả các lĩnh vực. Trong phát biểu nhậm chức các đây 5 năm, bối cảnh thời điểm ấy còn nhiều khó khăn như nợ công cao, tôi đã đề nghị chúng ta phải đi đầu trong tiết kiệm công quỹ, xử lý có hiệu quả tài sản công... Nay sau 5 năm, thậm hụt NSNN, nợ công, không gian tài khóa đã được cải thiện một cách căn bản. Chúng ta đã đề cao thượng tôn pháp luật. Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đề cao kỷ luật kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá. Chúng ta đã cùng nhau giảm hẳn *cơ chế xin - cho*, thảo luận công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình và đề ra nhiều biện pháp bảo vệ môi trường kinh doanh... cùng với luôn tự kiểm về lời nói và hành động của Chính phủ cũng như hệ thống các cơ quan của chúng ta.

Các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên họp tổng kết Chính phủ ngày 28 tháng 12 năm 2020, Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đã nhấn mạnh: *năm 2020 vẫn được xem là năm thành công hơn năm 2019 và là năm thành công nhất trong 5 năm vừa qua với những kết quả, thành tích đặc biệt, có ý nghĩa quan trọng. Những kết quả, thành tích đó đã góp phần làm nên những thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, với nhiều dấu ấn nổi bật của nhiệm kỳ khoá XII và thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của 35 năm đổi mới... làm cho đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.*

Tại phiên họp ngày 23 tháng 02 năm 2021, Chủ tịch Quốc hội đã đánh giá cao sự hợp tác chặt chẽ, hiệu quả giữa Chính phủ với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và nhận định: *đây là nhiệm kỳ Chính phủ rất thành công, trong bối cảnh, điều kiện có nhiều khó khăn mà Chính phủ vẫn vững vàng chèo lái nền kinh tế đất nước, đạt được thành tựu rất có ý nghĩa.*

Những ý kiến phát biểu đánh giá cao công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ trong nhiệm kỳ vừa qua của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực sự là niềm tự hào, niềm động viên to lớn đối với Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp, người dân cả nước, nâng cao niềm tin vào bản lĩnh, ý chí, tinh thần vượt khó, vươn lên của cả dân tộc, tạo nguồn lực và động lực mới để tiếp tục đưa đất nước vững bước trên con đường phát triển nhanh và bền vững dưới sự lãnh đạo của Đảng ta.

Trên con tàu tăng trưởng Việt Nam hướng tới chân trời mới, với cơ đồ mới về một nước Việt Nam hùng cường vào giữa thế kỷ 21 sẽ có mặt đủ mọi thành phần, từ công nông đến trí thức, doanh nhân, người dân, không ai bị bỏ lại phía sau và ai ai cũng được “thụ hưởng” thành quả của đổi mới và phát triển theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội Đảng XIII đã nêu và vun đắp thêm bản chất dân chủ tốt đẹp của xã hội ta.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trân trọng cảm ơn sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, giám sát của Quốc hội, sự phối hợp của các cơ quan Tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, sự đồng tình ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp, đồng bào ta trong và ngoài nước. Trân trọng cảm ơn Chính phủ, nhân dân các nước, các tổ chức quốc tế và bạn bè trên thế giới về sự ủng hộ, hợp tác, giúp đỡ quý báu đã dành cho Chính phủ và nhân dân Việt Nam.

Thưa Quốc hội,

Một dân tộc mạnh phải là dân tộc đoàn kết, có ý chí, quyết tâm hành động mạnh mẽ với khát vọng trở thành giàu có, thịnh vượng, bền vững trường tồn. Dân tộc ta có bề dày hàng nghìn năm văn hiến với lịch sử hào hùng, anh dũng chống ngoại xâm; là một dân tộc đã sinh ra nhiều bậc hiền nhân, danh nhân của nhân loại và kiên cường vượt qua thiên tai khắc nghiệt để trưởng thành và phát triển. Với khí thế và khát vọng đưa đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc, cùng tinh thần đổi mới của Đại hội Đảng lần thứ XIII, chúng ta tin tưởng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, với sự nỗ lực, chung sức đồng lòng của cả hệ thống chính trị và nhân dân cả nước, Chính phủ nhiệm kỳ mới sẽ phát huy những thành tựu và kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại; đổi mới mạnh mẽ, năng động sáng tạo, khai thác tối đa cơ hội thuận lợi, vượt qua khó khăn thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và hướng tới những mục tiêu, khát vọng xây dựng quốc gia Việt Nam trở nên giàu mạnh hùng cường vào giữa thế kỷ 21.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Ghi chú

¹ Ngân hàng Thế giới cho biết, dựa trên năng suất của 97 nền kinh tế kể từ năm 2000, nhóm thành công nhất bao gồm tất cả các nền kinh tế phát triển và 16 thị trường mới nổi hiện nay như Án Độ, Việt Nam.

² Báo cáo Hạnh phúc của Liên hợp quốc (3/2021), Việt Nam tăng 4 bậc, lên 79/149, cao hơn Trung Quốc (84), Malaysia (81).

³ Hoàn thành 2.429/2.504 đề án theo kế hoạch, đạt tỷ lệ 99,5%; số đề án chuyển sang năm 2021 là 12 đề án (bằng 1/4 so với giai đoạn 2011 - 2015).

⁴ Ngày 16/12/2020, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) công bố Báo cáo Phát triển Con người toàn cầu 2020. Theo đó, Chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam là 0,704, xếp thứ 117/189 quốc gia.

⁵ Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 2016 - 2020 khoảng 3,2%, giảm mạnh so với 7,65% của 2011 - 2015.

⁶ Tỷ trọng chi đầu tư phát triển đạt trên 28%, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra (25 - 26%).

⁷ Riêng năm 2020, do tác động của dịch Covid-19 nên Chính phủ đã báo cáo Quốc hội đề nghị tăng bội chi NSNN lên khoảng 4,99 - 5,59% GDP; trong điều hành, Chính phủ đã quyết tâm phấn đấu tăng thu và tiết kiệm chi NSNN nên bội chi NSNN cả năm ở mức khoảng 3,99%.

⁸ Thị trường nhập khẩu máy móc, nguyên liệu cho sản xuất được đa dạng hóa đã dịch chuyển dần từ khu vực Châu Á sang khu vực thị trường Châu Âu và Châu Mỹ.

⁹ Chỉ đạo triển khai Kết luận số 77-KL/TW ngày 05/6/2020 của Bộ Chính trị về chủ trương khắc phục tác động của đại dịch Covid-19. Xây dựng Đề án khắc phục tác động của đại dịch Covid-19, trình Bộ Chính trị, Báo cáo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua các Nghị quyết về các cơ chế, chính sách đặc thù, các giải pháp vượt trội, vừa cấp bách, vừa căn cơ, phù hợp với tình hình. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, doanh nghiệp ban hành theo thẩm quyền các nghị định, quyết định, các giải pháp cụ thể để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và tận dụng tốt thời cơ phục hồi, phát triển KTXH như: giãn, hoãn tiền nộp thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất; cơ cấu lại nợ, khoanh nợ, miễn giảm phí thanh toán, cho vay mới; tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội; giảm giá điện, tiền điện, giá cước viễn thông...

¹⁰ Theo IMF, GDP năm 2020 của Việt Nam đạt 340,6 tỷ USD, vượt Singapore 337,5 tỷ USD, Malaysia 336,5 tỷ USD.

¹¹ Nguồn IMF và WB: <https://www.imf.org/en/Publications/WEO/weo-database/2020/October/weo-report> <https://statisticstimes.com/economy/projected-world-gdp-ranking.php>

¹² Đến 9/2020 có 18/34 ngân hàng Việt Nam đạt chuẩn Basel II.

¹³ Nghị quyết 10-NQ/TW ngày 03/6/2017.

¹⁴ Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, Đề án Hệ tri thức Việt số hóa.

¹⁵ Theo Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 22/8/2020 của Bộ Chính trị.

¹⁶ Theo xếp hạng của Tổ chức Phát triển công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO).

¹⁷ Năm 2019, Việt Nam xếp thứ 5/50 quốc gia dẫn đầu thế giới về gia công phần mềm; xếp thứ 2/10 quốc gia về sản xuất điện thoại di động và linh kiện.

¹⁸ Năm 2020 có trên 62% xã đạt chuẩn nông thôn mới, vượt xa mục tiêu đề ra (50%), cao hơn nhiều so với mức 17,5% của năm 2015 (tăng 45,5%); có 173/664 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới; có 04 tỉnh được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

¹⁹ Ban hành Nghị định điều chỉnh mức trợ cấp ưu đãi người có công hàng năm; tổ chức chu đáo tặng quà Tết của Chủ tịch nước nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày kỷ niệm Thương binh - Liệt sỹ 27/7 hàng năm; cơ bản hoàn thành việc hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013.

Giai đoạn 2016 - 2020 đã giải quyết việc làm được cho trên 7,9 triệu lao động, trong đó trong nước khoảng 7,3 triệu người; đưa trên 634 nghìn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, vượt chỉ tiêu 27%, về đích kế hoạch 05 năm trước 01 năm.

²⁰ Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020. Tỷ lệ hộ nghèo giảm liên tục qua các năm từ 9,88% năm 2015 xuống còn 2,75% năm 2020; sau 5 năm, tỷ lệ hộ nghèo bình quân cả nước giảm hơn 1%/năm, đạt chỉ tiêu Quốc hội giao.

²¹ Trình Quốc hội thông qua Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

Trình Quốc hội thông qua Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và ban hành văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành; phối hợp Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên Hợp quốc (Vesak) năm 2019.

Thành lập Ủy ban Quốc gia về trẻ em tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 15/6/2017; chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là đuối nước tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 16/5/2016.

Phê duyệt Kế hoạch và thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016 - 2020).

Phê duyệt và triển khai hiệu quả Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020.

²² Năm 2019 số lượng huy chương vàng đoạt được tại các giải thế giới và Châu Á tăng gấp đôi so với năm 2015; là một trong ba quốc gia dẫn đầu về số huy chương tại các kỳ SEA Games.

²³ Phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 tại Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 và tiến hành sắp xếp các cơ quan báo chí theo quy hoạch; ban hành và triển khai Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030 tại Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/11/2018.

²⁴ Tăng diện tích đất cây trồng hàng hóa có giá trị, nâng cao hiệu quả sử dụng đất 2 lần so với năm 2015. Nâng cao hiệu quả sử dụng 2 triệu ha đất nông, lâm trường.

²⁵ Tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 97,37%.

²⁶ Theo đánh giá của các tổ chức quốc tế, xếp hạng về môi trường kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020 tăng 20 bậc, xếp thứ 70/190 quốc gia; năng lực cạnh tranh toàn cầu giai đoạn 2018 - 2020 tăng 10 bậc từ 77 lên 67/141 quốc gia; Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử năm 2020 tăng 3 bậc so với năm 2016, xếp thứ 86/193 quốc gia.

²⁷ Đã triển khai gần 33 nghìn cuộc thanh tra hành chính và trên 1,1 triệu cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; phát hiện, xử lý nhiều vụ việc vi phạm, thu hồi số lượng lớn tiền và tài sản. Qua thanh tra đã chấn chỉnh quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực; phát hiện vi phạm về kinh tế 417.490 tỷ đồng, 94.578 ha đất; trong đó đã kiến nghị thu hồi 235.522 tỷ đồng, 8.823 ha đất; xử lý khác hơn 181.968 tỷ đồng, 85.755 ha đất, kiến nghị xử lý kỷ luật hành chính 9.772 tập thể, cá nhân; ban hành 612.779 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền trên 24.120 tỷ đồng; chuyển cơ quan điều tra 462 vụ, 671 đối tượng. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 17.580 kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra, thu hồi 33.845 tỷ đồng (đạt 75%), 5.430 ha đất (81%); xử lý hành chính 4.719 tổ chức, 15.299 cá nhân; khởi tố 204 vụ, 145 đối tượng.

²⁸ Tội phạm về trật tự xã hội giảm 6,8% (vượt kế hoạch 1,8%), trộm cắp giảm 9,86%, cướp tài sản giảm 9,99%...

²⁹ Đã ban hành: Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 25/4/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, trong bối cảnh nước ta tham gia hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; Chỉ thị 22/CT-TTg ngày 23/5/2017 về tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện cam kết, thỏa thuận quốc tế; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 04/9/2018 về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn.

³⁰ Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Hiệp định Thương mại Tự do giữa Hồng Công (Trung Quốc) và ASEAN (AHKFTA); Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA); Hiệp định Đối tác toàn diện khu vực (RCEP); Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA).

³¹ Luật Cư trú (sửa đổi); Nghị quyết về miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp; Nghị quyết về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội...

Năm 2017: Bổ sung 06 dự án, lùi thời gian trình 05 dự án, rút khỏi Chương trình 03 dự án; Năm 2018: bổ sung 10 dự án, lùi thời gian trình 03 dự án; Năm 2019: bổ sung 09 dự án, lùi thời gian trình 02 dự án, rút khỏi Chương trình 02 dự án; Năm 2020: bổ sung 11 dự án, lùi thời gian trình 01 dự án, rút khỏi Chương trình 02 dự án, thay đổi phạm vi điều chỉnh 01 dự án.

³² Việc triển khai các Luật: Quy hoạch, An ninh mạng...

³³ Như: các quy định liên quan đến cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, quản lý tài sản nhà nước, một số loại hình bất động sản mới (condotel, officetel)...

³⁴ Trong nhiệm kỳ, Chính phủ đã trình Quốc hội 107 Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết và hơn 311 báo cáo. Tại các kỳ họp các thành viên Chính phủ đã trả lời 2.600 câu hỏi chất vấn trực tiếp và 1.000 phiếu chất vấn của đại biểu Quốc hội và giải quyết hơn 17.700 kiến nghị của cử tri.